ĐẢM BẢO CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ VẬN HÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TRUNG TÂM TÀI CHÍNH QUỐC TẾ TẠI VIỆT NAM

PGS-TS NGUYỄN THỊ THỦY
Khoa Luật Thương mại, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh
Faculty of Commercial Law, Ho Chi Minh City University of Law
Email: ntthuy@hcmulaw.edu.vn
ThS ĐỖ LỆNH QUÂN
Chuyên ngành Luật Kinh tế K21, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh
K21 Cohort, Economic Law Programme, Ho Chi Minh City University of Law, Vietnam
Email: 248938010708@email.hcmulaw.edu.vn

Tóm tắt

Việc thành lập trung tâm tài chính quốc tế (international financial center, IFC) là cần thiết trong bối cảnh của Việt Nam. Nghị quyết số 222/2025/QH15 lựa chọn TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng để xây dựng là phù hợp vì đây là hai thành phố kinh tế năng động. Bài viết này nghiên cứu các điều kiện cần có của IFC và các yếu tố cần thiết để thỏa mãn các điều kiện này sau khi có Nghị quyết số 222/2025/QH15, đồng thời đưa ra kiến nghị cho lộ trình phát triển IFC tại Việt Nam.

Từ khóa: *các điều kiện của trung tâm tài chính quốc tế, vận hành và phát triển trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam*

Abstract

Establishing an international financial center (IFC) is essential for Vietnam. The selection of Ho Chi Minh City and Da Nang for this purpose under Resolution No. 222/2025/QH15 is appropriate, given their status as dynamic economic hubs. This article examines the prerequisites for an IFC and the factors necessary to meet these conditions following the issuance of Resolution 222/2025/QH15, while also proposing a roadmap for IFC development in Vietnam.

Keywords: *conditions for an international financial center; operation and development of Vietnam's international financial center*

DOI: https://doi.org/10.70236/khplvn.814

Ngày nhận bài: 15/01/2026 **Ngày duyệt đăng: 02/7/2026**

Việt Nam là một trong những quốc gia hàng đầu trong khu vực Đông Nam Á áp dụng công nghệ tài chính (*Fintech*) và tham gia sâu rộng các hiệp định thương mại tự do.[1] Việc hình thành Trung tâm tài chính quốc tế (*international financial centre*, IFC) tại Việt Nam là tất yếu nhằm: (i) đẩy mạnh huy động và phân bổ vốn cho phát triển hạ tầng, năng lượng xanh; (ii) chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao giá trị gia tăng; (iii) đáp ứng mục tiêu trở thành quốc gia thu nhập cao vào năm 2045; (iv) thúc đẩy chuyển đổi số; (v) tăng cường năng lực quản trị rủi ro; (vi) đa dạng hoá nền kinh tế. Thành lập IFC tại Việt Nam là một bước đi chiến lược nhằm hội nhập sâu rộng vào tài chính toàn cầu và thu hút đầu tư nước ngoài.[2] Việc Quốc hội ban hành Nghị quyết số 222/2025/QH15 tạo điều kiện thuận lợi ban đầu về mặt pháp

1 Gồm: Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (*Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership*, CPTPP); Hiệp định Thương mại tự do Liên minh châu Âu – Việt Nam (*EU-Vietnam Free Trade Agreement*, EVFTA); Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (*Regional Comprehensive Economic Partnership*, RCEP).

2 Vũ Kim Hạnh Dung, "Dự thảo quy định giải quyết tranh chấp tại Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam và đề xuất hoàn thiện", *Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp*, số 03(506), 2025, tr. 39.

lý để IFC phát triển. Tuy nhiên, cần cụ thể hóa các quy định trong NQ thành quy định pháp luật để IFC vận hành.

1. Đánh giá các tiêu chí của một Trung tâm tài chính quốc tế đối với điều kiện thực tế của Việt Nam

IFC được hiểu là khu vực tập trung các định chế tài chính lớn như ngân hàng, quỹ đầu tư, công ty bảo hiểm và dịch vụ tài chính chuyên biệt, hoạt động theo chuẩn mực quốc tế, với hạ tầng hiện đại và pháp lý minh bạch, nhằm thu hút vốn, kết nối thị trường và thúc đẩy dòng chảy tài chính toàn cầu.[3] Một IFC thành công là một hệ sinh thái phức hợp được xây dựng trên bảy trụ cột tương hỗ: Khung pháp lý - thể chế; Độ sâu của thị trường; Dịch vụ phụ trợ; Nhân lực; Hạ tầng công nghệ - fintech; Ưu đãi thuế; Vị trí địa lý & múi giờ. Việt Nam đã có bước đi tích cực, nhưng vẫn cần lấp đầy các khoảng trống sau:

1.1. Khung pháp lý – thể chế

Đây là nền tảng tạo môi trường ổn định, minh bạch thông qua hệ thống quy định pháp luật (chứng khoán, ngân hàng, phòng, chống rửa tiền) tương thích với chuẩn mực quốc tế, giúp bảo vệ quyền sở hữu và giảm thiểu rủi ro cho nhà đầu tư.

Trước Nghị quyết số 222/2025/QH15, có cơ chế thử nghiệm (*sandbox*) cho *fintech* (Nghị định số 94/2025/NĐ-CP). Tuy nhiên, chỉ giới hạn trong 3 lĩnh vực: chấm điểm tín dụng, Open API (giao diện lập trình ứng dụng mở) và cho vay ngang hàng, chưa có khung pháp lý cho tài sản số (*DeFi, crypto*). Thực thi các quy định về KYC/AML (nhận biết khách hàng/phòng chống rửa tiền) và Basel III vẫn còn bất cập.

Sau Nghị quyết số 222/2025/QH15, khung pháp lý đã có bước đột phá. Cụ thể:

- Về cơ chế *sandbox* (thử nghiệm có kiểm soát): Có cơ chế miễn trừ trách nhiệm hành chính, kỷ luật và dân sự đối với Nhà nước nếu gây thiệt hại cho Nhà nước trong quá trình thử nghiệm do nguyên nhân khách quan. Quy định này phá vỡ rào cản tâm lý sợ sai.
- Về tài sản số: Được chính thức công nhận là sản phẩm ưu tiên.
- Về thực thi và hội nhập: Cho phép các bên lựa chọn áp dụng pháp luật và trọng tài nước ngoài.

Tóm lại, rào cản về khung pháp lý và thể chế đã được giải quyết, vấn đề còn lại là Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền cần sớm ban hành văn bản hướng dẫn thi hành.

1.2. Độ sâu và tính đa dạng của thị trường tài chính

Sự đa dạng và tính thanh khoản là nhiệm vụ cốt lõi của một IFC, bao gồm: (i) Độ sâu thị trường: được thể hiện qua khối lượng giao dịch lớn và liên tục, cho phép các nhà đầu tư thực hiện các lệnh mua/bán quy mô lớn mà không làm giá cả biến động đột ngột, từ đó giảm chi phí giao dịch; (ii) Độ rộng và đa dạng sản phẩm: là sự phong phú của các loại tài sản được giao dịch (cổ phiếu, trái phiếu, ngoại hối, hàng hóa) và các công cụ tài chính (hợp đồng tương lai, quyền chọn, các sản phẩm cấu trúc…); (iii) Cơ sở hạ tầng thị trường: bao gồm các sở giao dịch, trung tâm lưu ký, hệ thống thanh toán bù trừ (*clearing houses*), đảm bảo giao dịch được thực hiện nhanh chóng, chính xác và an toàn.[4]

3 Vương Quốc Thắng, "Tác động của Trung tâm tài chính quốc tế đến đổi mới sáng tạo và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam", *Tạp chí Nghiên cứu Tài chính - Kế toán*, số 11(300), 2025, tr. 20.

4 Phan Hoàng Long, Phùng Tấn Hải Triều, "Xây dựng một trung tâm tài chính quốc tế – cơ sở lý thuyết và hàm ý thực tiễn cho thành phố Đà Nẵng", *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, số 294, 2021, tr. 53.

Trước Nghị quyết số 222/2025/QH15, mặc dù cổ phiếu thanh khoản tăng nhưng độ sâu còn kém (cụ thể, nhóm 20 cổ phiếu lớn nhất chiếm 65% tổng giá trị giao dịch toàn thị trường, trong khi hơn 300 mã cổ phiếu khác có thanh khoản rất thấp, dưới 100.000 cổ phiếu/ngày);[5] trái phiếu, công cụ phái sinh thiếu đa dạng; tái bảo hiểm phụ thuộc vào nước ngoài. Việc xây dựng ngay *IFC Core* không có tính khả thi.

Sau Nghị quyết số 222/2025/QH15, đã tạo nền tảng đa dạng hóa (tài chính xanh, tín chỉ carbon). Cho phép huy động vốn nước ngoài và ưu đãi thuế giúp thu hút thêm doanh nghiệp niêm yết.[6]

Tóm lại, Nghị quyết số 222/2025/QH15 đã cho phép đa dạng hóa sản phẩm. Tuy nhiên, độ sâu và thanh khoản của thị trường chưa đủ vì các yếu tố trên không thể tạo ra bằng một nghị quyết mà phải là kết quả với sự tham gia của nhiều định chế tài chính lớn, nhiều công ty niêm yết chất lượng và một lượng lớn các nhà giao dịch. Thị trường Việt Nam hiện tại vẫn còn hạn chế về độ sâu và thanh khoản so với các trung tâm tài chính quốc tế lớn và cần thời gian để bồi đắp.

1.3. Dịch vụ phụ trợ

Dịch vụ phụ trợ là hệ sinh thái chuyên nghiệp đảm bảo khả năng vận hành của một IFC, bao gồm những dịch vụ sau: (i) Dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp: là những dịch vụ cung cấp bởi các công ty hàng đầu thế giới về luật, kế toán, kiểm toán, và tư vấn thuế, giúp các doanh nghiệp cấu trúc các thương vụ phức tạp, đảm bảo báo cáo tài chính minh bạch, và tuân thủ các quy định pháp luật. (ii) Dịch vụ thông tin và phân tích: là những dữ liệu tài chính được cung cấp bởi những công ty như Bloomberg, Refinitiv; các cơ quan xếp hạng tín nhiệm như S&P, Moody's, Fitch; các đơn vị nghiên cứu, phân tích thị trường, giúp cung cấp thông tin thiết yếu để nhà đầu tư ra quyết định. (iii) Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp: bao gồm các dịch vụ quản lý nhân sự, tuyển dụng chuyên gia cấp cao, dịch vụ công nghệ thông tin (*information technology*, IT), và các nhà cung cấp không gian văn phòng linh hoạt. Các dịch vụ này giúp doanh nghiệp nhanh chóng thiết lập và vận hành hoạt động trong IFC.

Trước khi có Nghị quyết số 222/2025/QH15, dịch vụ bù trừ và thanh toán mất thời gian T+2, còn thiếu dịch vụ bảo quản tài sản (*custodian*) quốc tế.[7] Về hoạt động kiểm toán và luật thường phụ thuộc đối tác ngoại với chi phí cao.[8]

Sau khi Nghị quyết số 222/2025/QH15 được ban hành, các ưu đãi về thuế, lao động và thủ tục là lời mời chào hấp dẫn sẽ thu hút các công ty cung cấp dịch vụ lưu ký/bảo quản tài sản, các hãng luật, kiểm toán quốc tế lớn gia nhập vào Việt Nam.

---

5 Tatiana OK, "Pocket Option: Stock Liquidity", *Pocket Option Knowledge Base*, 2025, https://pocketoption.com/blog/en/knowledge-base/learning/liquidity-of-stocks/, truy cập ngày 01/09/2025; Phan Hoàng Long, Phùng Tấn Hải Triều, *tlđd*, tr. 53-56.

6 Xem Nghị quyết số 222/2025/QH15 ngày 27/06/2025 của Quốc hội về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam, Điều 19 quy định về chính sách thuế áp dụng cho Trung tâm tài chính quốc tế; Điều 11 quy định về quyền của thành viên và nhà đầu tư nước ngoài.

7 Phan Hoàng Long, Phùng Tấn Hải Triều, *tlđd*, tr. 58, bảng 2 (Đánh giá tiêu chí về: "Các hệ thống lưu ký, quyết toán, và thanh toán phát triển" ở mức thấp); Tatiana OK, *tlđd, x*em tại mục "Factors Determining Stock Liquidity in Vietnam's Market in 2024", tiểu mục "Macroeconomic Policies and Specific Impacts on Liquidity".

8 Phan Hoàng Long, Phùng Tấn Hải Triều, *tlđd*, tr. 58, bảng 2 (Đánh giá tiêu chí về: "Các tiêu chuẩn quốc tế về kế toán, pháp lý và hoạt động" tại Việt Nam ở mức thấp so với các tiêu chuẩn quốc tế; "Sự hiện diện của nguồn nhân lực chất lượng cao" ở mức thấp, thiếu chuyên gia trong các lĩnh vực tài chính và liên quan).

Tóm lại, tình trạng của trụ cột dịch vụ phụ trợ chưa đủ sự hiện diện quốc tế vì các chính sách trong Nghị quyết số 222/2025/QH15 mặc dù sẽ giúp mời gọi các nhà cung cấp dịch vụ quốc tế, tuy nhiên, ở thời điểm hiện tại, sự thiếu vắng chi nhánh các công ty cung cấp dịch vụ lưu ký bảo quản tài sản và các hãng luật quốc tế lớn vẫn là một thực tế. Để các tổ chức này quyết định mở chi nhánh và đầu tư lớn vào Việt Nam cần thời gian để họ thẩm định và tin tưởng vào sự ổn định của môi trường mới. Đồng thời, Chính phủ cần có các giải pháp để thu hút các chi nhánh công ty cung cấp dịch vụ lưu ký/bảo quản tài sản của các công ty lớn trên thế giới tham gia vào thị trường Việt Nam.

1.4. Nhân lực có trình độ, kiến thức chuyên sâu về tài chính – ngân hàng

Nhân lực chất lượng cao là yếu tố quyết định năng lực cạnh tranh của một IFC, bao gồm ba trụ cột: (i) chất lượng và chuyên môn, thể hiện sự sẵn có của đội ngũ chuyên gia có kỹ năng và kinh nghiệm quốc tế trong nhiều lĩnh vực từ tài chính định lượng, luật tài chính – ngân hàng, quản trị rủi ro đến công nghệ tài chính; (ii) quy mô và sự sẵn có: nói lên số lượng đủ lớn để đáp ứng nhu cầu của các định chế tài chính, từ cấp chuyên viên đến lãnh đạo cấp cao; (iii) môi trường thu hút và giữ chân: là các chính sách cởi mở (visa linh hoạt cho chuyên gia), hệ thống giáo dục đỉnh cao, và chất lượng sống vượt trội (an toàn, y tế, văn hóa) để thu hút nhân tài toàn cầu ở lại.

Trước Nghị quyết số 222/2025/QH15, số lượng chuyên gia có chứng chỉ quốc tế về tài chính – kế toán, phân tích đầu tư, quản lý danh mục, quản trị rủi ro (*chartered financial analyst*, CFA) còn ít;[9] số người có chứng chỉ chuyên về đo lường và quản trị rủi ro tín dụng, thị trường, thanh khoản hoạt động (*financial risk manager*, FRM) có tăng, tuy Hiệp hội các nhà quản trị rủi ro toàn cầu (*Global association of Risk Professionals*, GRAP) không công bố chi tiết nhưng cập nhật mới nhất là trên 100.000 người sở hữu chứng chỉ này từ 190 quốc gia;[10] số người có chứng chỉ hành nghề kiểm toán – kế toán bắt buộc cho người muốn làm kiểm toán viên độc lập hoặc giữ vị trí cao trong kiểm toán nội bộ (*certified public accountant*, CPA) cũng đang tăng.[11] Các chỉ số phát triển con người (HDI ~0,7) và chỉ số năng lực cạnh tranh nhân tài toàn cầu (*global talent competitiveness index*, GTCI) xếp hạng 75/134 quốc gia cho thấy khoảng cách đáng kể so với thế giới.[12] Thiếu chuyên gia ngân hàng đầu tư, quản trị rủi ro toàn cầu.[13]

Sau Nghị quyết số 222/2025/QH15, đã có quy định miễn thuế thu nhập cá nhân đến hết năm 2030;[14] cấp thị thực 10 năm, miễn giấy phép lao động và

9 VIR, "CFA charterholders celebrate 11th award ceremony", *Vietnam Investment Review*, 2019, https://vir.com.vn/cfa-charterholders-celebrate-11th-award-ceremony-72486.html, truy cập ngày 16/12/2019.

10 Hiệp hội Toàn cầu các Chuyên gia Quản trị Rủi ro (Global Association of Risk Professionals).

11 CPA (*Certified Public Accountant*). Tác giả tạm dịch: Chứng chỉ nghề nghiệp kế toán – kiểm toán.

12 United Nations Development Programme (UNDP), "Việt Nam duy trì Chỉ số phát triển con người cao", *UNDP Việt Nam*, 2025, https://www.undp.org/vi/vietnam/press-releases/viet-nam-duy-tri-muc-phat-trien-con-nguoi-cao-bao-cao-cua-undp, truy cập ngày 07/05/2025; Bruno Lanvin, Felipe Monteiro (eds), *The Global Talent Competitiveness Index 2023: What a difference ten years make - What to expect for the next decade*, INSEAD, Fontainebleau, 2023.

13 RUBIKTOP, "Vietnam's Banking Industry: Growth, Challenges, and the Path Forward", *LinkedIn*, 2024, https://www.linkedin.com/pulse/vietnams-banking-industry-growth-challenges-path-forward-rubiktop-vhclc, truy cập ngày 01/09/2025.

14 Khoản 2 Điều 19 Nghị quyết số 222/2025/QH15.

không giới hạn tỷ lệ lao động nước ngoài.[15] Nhân lực trình độ cao sẽ có ngân sách hỗ trợ đào tạo.[16]

Tóm lại, trụ cột nhân lực có năng lực, trình độ về tài chính – ngân hàng chưa đủ về chất và lượng. Các chính sách ưu đãi của Nghị quyết số 222/2025/QH15 mới chỉ giải quyết được việc thu hút chuyên gia nước ngoài. Để củng cố nhân sự nội địa, Chính phủ cần chỉ đạo các Bộ ngành triển khai đào tạo nhanh và có chiến lược dài hạn để xây dựng đội ngũ chuyên gia trong nước đạt chuẩn quốc tế.

1.5. Hạ tầng công nghệ – fintech

Hạ tầng công nghệ hiện đại là nền tảng để IFC đảm bảo tốc độ, an toàn và khả năng đổi mới sáng tạo, bao gồm ba thành phần:[17] (i) Hạ tầng kỹ thuật số: bao gồm mạng lưới viễn thông cáp quang tốc độ cao, các trung tâm dữ liệu hiện đại, an toàn và có khả năng phục hồi sau thảm họa; (ii) Hệ sinh thái công nghệ tài chính và đổi mới sáng tạo: nơi các doanh nghiệp công nghệ tài chính phát triển mạnh nhờ tận dụng hiệu quả từ nguồn vốn mạo hiểm, các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp và chính sách khuyến khích từ Chính phủ; (iii) An ninh mạng và bảo mật dữ liệu: là khả năng bảo vệ hệ thống tài chính vận hành an toàn trước các cuộc tấn công mạng và đảm bảo sự an toàn, riêng tư cho dữ liệu tài chính của khách hàng.

Trước Nghị quyết số 222/2025/QH15, cơ chế thử nghiệm (Nghị định số 94/2025/NĐ-CP) đã triển khai nhưng phạm vi hẹp,[18] chưa thu hút được dự án quy mô lớn. Các công nghệ lõi như Blockchain, AI, Open API mới chỉ dừng ở mức thử nghiệm bộ phận. Thiếu chính sách hỗ trợ phát triển hạ tầng dữ liệu.

Nghị quyết số 222/2025/QH15 đã nâng cấp cơ chế thử nghiệm từ một khuôn khổ hẹp trở thành một công cụ cạnh tranh quốc tế (Điều 24 Nghị quyết số 222/2025/QH15); khung pháp lý ban đầu cho tài sản số và tài chính phi tập trung (DeFi) đã được chính thức công nhận là lĩnh vực ưu tiên phát triển (Điều 3, Điều 25 Nghị quyết số 222/2025/QH15); gỡ bỏ rào cản vốn, thủ tục, miễn thuế nhập khẩu thiết bị cho hạ tầng dữ liệu tại Điều 27.

Tóm lại, trụ cột hạ tầng công nghệ – *fintech* đã đủ điều kiện để tăng tốc. Nghị quyết số 222/2025 đã bổ sung kịp thời những nội dung còn thiếu (Sandbox mở rộng, tài sản số, hạ tầng dữ liệu). Các rào cản lớn nhất về pháp lý, vốn và thủ tục để xây dựng một hạ tầng công nghệ mạnh mẽ về cơ bản đã được gỡ bỏ. Vấn đề còn lại là triển khai thực hiện và hoàn thiện quy định pháp luật điều chỉnh tài sản số và tài chính phi tập trung.

1.6. Ưu đãi thuế

Ưu đãi thuế là công cụ chiến lược để thu hút dòng vốn và nhân tài, dựa trên ba yếu tố: thuế suất cạnh tranh; tính minh bạch và mạng lưới hiệp định thuế.[19]

Trước Nghị quyết số 222/2025/QH15, thuế thu nhập doanh nghiệp ở mức khoảng 20%, có miễn giảm với một số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công

15 Điều 21 Nghị quyết số 222/2025/QH15.

16 Khoản 3 Điều 21 Nghị quyết số 222/2025/QH15.

17 Đặng Thành Lê, Đỗ Thành Đô, "Chính sách phát triển Trung tâm tài chính quốc tế ở Việt Nam – Kinh nghiệm quốc tế và hàm ý chính sách", *Tạp chí điện tử Quản lý nhà nước*, 2026, https://www.quanlynhanuoc.vn/2026/01/29/chinh-sach-phat-trien-tai-chinh-quoc-te-o-viet-nam-kinh-nghiem-quoc-te-va-ham-y-chinh-sach/, truy cập ngày 29/01/2026.

18 Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 94/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

19 Đặng Thành Lê, Đỗ Thành Đô, *tlđd,* mục *4. Hàm ý chính sách cho Việt Nam.*

nghệ tài chính *fintech* ở mức khoảng 10% trong giai đoạn đầu. Chưa có khu tự do chuyên tài chính.[20]

Sau Nghị quyết số 222/2025/QH15, thuế thu nhập doanh nghiệp đã giảm xuống còn 10-15%; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp từ chuyển nhượng vốn góp đến hết năm 2030.[21]

Tóm lại, trụ cột ưu đãi thuế đã đủ và rất cạnh tranh vì chính sách ưu đãi thuế như giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, miễn thuế thu nhập cá nhân cho chuyên gia, ưu đãi cho fintech... đều đã được luật hóa tại Điều 19 của Nghị quyết số 222/2025/QH15. Ngoài ra, các ưu đãi khác về đất đai tại Điều 22, phí/lệ phí tại Điều 29 của Nghị quyết số 222/2025/QH15 cũng rất hấp dẫn. Về mặt chính sách, đây là trụ cột mạnh nhất giúp Việt Nam có thể dễ dàng cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Vấn đề còn lại là Chính phủ cần có quy định cụ thể các trường hợp miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp.

1.7. Vị trí địa lý và múi giờ

Vị trí chiến lược và múi giờ thuận lợi là nền tảng để IFC kết nối thị trường toàn cầu liên tục, bao gồm ba yếu tố[22]: (i) lợi thế múi giờ: tạo ra khả năng hoạt động chồng lấn với giờ làm việc của các trung tâm tài chính lớn khác ở các châu lục khác nhau; (ii) vị trí cửa ngõ: như nằm ở vị trí trung tâm của một khu vực kinh tế năng động, đóng vai trò là cầu nối tự nhiên cho thương mại và đầu tư giữa khu vực đó với phần còn lại của thế giới; (iii) kết nối vật lý, tức cần có một sân bay quốc tế hàng đầu với mạng lưới bay rộng khắp, cảng biển hiện đại và hệ thống giao thông công cộng hiệu quả, giúp các chuyên gia và nhà kinh doanh di chuyển dễ dàng.

Trước Nghị quyết số 222/2025/QH15, Việt Nam ở múi giờ GMT+7, kém thuận lợi hơn so với GMT/ GMT+8 của Singapore vì ít thời gian giao dịch liên tục giữa hai khu vực Á và Âu hơn.

Sau Nghị quyết số 222/2025/QH15, nhược điểm này được khắc phục bằng lối đi ưu tiên tại sân bay và vị trí trung tâm ASEAN của Việt Nam.

Tóm lại, về vị trí địa lý, Nghị quyết số 222/2025/QH15 đã khắc phục hạn chế về kết nối vật lý thông qua cơ chế lối đi ưu tiên tại sân bay và tập trung vốn cho hạ tầng. Điều này giúp bù đắp đáng kể bất lợi về múi giờ so với Singapore.[23]

Đánh giá tổng thể, về ưu điểm, Việt Nam có nền tảng tốt. Nghị quyết số 222/2025/QH15 đóng vai trò là bên phóng pháp lý để các tiềm năng về fintech và thị trường vốn bùng nổ. Về hạn chế, thách thức trọng tâm là chuyển sang năng lực thực thi.

---

20 Phan Hoàng Long, Phùng Tấn Hải Triều, *tlđd*, tr. 57, bảng 2; Đặng Thành Lê, Đỗ Thành Đô, *tlđd,* mục mở đầu; Lạc Nguyên, "Doanh nghiệp công nghệ lên kế hoạch tận dụng ưu đãi thuế 2025", *Thời báo Tài chính Việt Nam*, 2025, https://thoibaotaichinhvietnam.vn/doanh-nghiep-cong-nghe-len-ke-hoach-tan-dung-uu-dai-thue-2025-182202.html, truy cập ngày 27/09/2025.

21 Điều 19 Nghị quyết số 222/2025/QH15.

22 Phan Hoàng Long, Phùng Tấn Hải Triều, *tlđd*, tr. 54; Đặng Thành Lê, Đỗ Thành Đô, *tlđd,* mục 3: "Kinh nghiệm xây dựng chính sách phát triển trung tâm tài chính quốc tế", mục 4.: "Hàm ý chính sách cho Việt Nam"; Tan Khee Giap, Chen Kang, "Singapore's dichotomized financial system", trong Asian Development Bank (ed.), *Financial Markets and Sound Practices in Asia*, Asian Development Bank, Manila, 2000, tr. 82, https://aric.adb.org/pdf/aem/external/financial_market/Sound_Practices/sing_dicho.pdf, truy cập ngày 01/09/2025.

23 Nghị quyết số 222/2025/QH15, quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 20 về chính sách về xuất nhập cảnh, cư trú, lao động đối với chuyên gia, nhà quản lý và nhà đầu tư; Điều 27 quy định chính sách phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

Căn cứ vào nền tảng sẵn có, hai lĩnh vực cần ưu tiên là fintech và quản lý tài sản. Fintech được nâng tầm nhờ cơ chế thử nghiệm mở rộng và đột phá của sandbox (Điều 24 Nghị quyết số 222/2025/QH15). Quản lý tài sản được thu hút mạnh mẽ nhờ các ưu đãi về thuế, lao động và tự do huy động vốn (Điều 11, 19, 21 Nghị quyết số 222/2025/QH15). Việc tập trung thiết lập cụm tài chính vệ tinh từ hai lĩnh vực này là lộ trình khả thi nhất để tiến tới một IFC toàn diện trong tương lai.

2. Lộ trình và chiến lược phát triển Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam trong bối cảnh thực thi Nghị quyết số 222/2025/QH15

Việt Nam đang bước vào giai đoạn phát triển IFC trong bối cảnh cạnh tranh thu hút dòng vốn, định chế tài chính và nhân lực chất lượng cao trong khu vực ngày càng gay gắt.[24] Việc thành lập một Trung tâm tài chính quốc tế đặt tại TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng với 2 định hướng hoạt động khác nhau sẽ vừa đảm bảo tính khả thi vừa đảm bảo tính hiệu quả.[25] Nghị quyết số 222/2025 đã chính thức khai sinh Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng. Từ một ý tưởng chiến lược, IFC Việt Nam đã trở thành hiện thực với khung chính sách đặc thù, vượt trội và có tính cạnh tranh cao. Dựa trên nền tảng pháp lý vững chắc mà Nghị quyết số 222/2025/QH15 đã tạo ra, Việt Nam nên tập trung ngay vào những lĩnh vực có thể phát huy thế mạnh, cụ thể:

- *Giai đoạn 1:* Xây dựng nền tảng với mô hình vệ tinh chuyên biệt (Fintech tại Đà Nẵng và Quản lý tài sản tại TP. Hồ Chí Minh)

(i) Đà Nẵng – Trung tâm Fintech & Tài sản số. Do các sản phẩm tài chính mới đòi hỏi một môi trường thử nghiệm an toàn, không gây rủi ro lan truyền đến hệ thống ngân hàng tại trung tâm. Với không gian kinh tế độc lập và môi trường sống lý tưởng để thu hút chuyên gia công nghệ, Đà Nẵng là sự lựa chọn phù hợp để thiết lập trung tâm fintech & tài sản số. Định hướng này cũng tương thích với Nghị quyết số 2/2025/QH15. Cụ thể, cơ chế sandbox với điểm đặc biệt là cơ chế miễn trừ trách nhiệm đã thiết lập cơ chế bảo vệ, đồng thời thúc đẩy dòng vốn đầu tư khởi nghiệp.[26] Cơ chế này kết hợp cùng các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp và định hướng mũi nhọn vào tài chính xanh, tài sản số sẽ mở đường cho việc thành lập các sàn giao dịch chuyên biệt như tín chỉ carbon.[27]

Để hiện thực hóa mô hình trên, hệ thống thực thi cần tập trung 3 trụ cột. (i) Tăng cường khung pháp lý thử nghiệm theo chuẩn mực quốc tế bằng cách ban hành Nghị định hướng dẫn Điều 24 của Nghị quyết số 2/2025/QH15 với quy trình xét duyệt nhanh (dưới 2 tháng) và cụ thể hóa cơ chế miễn trừ trách nhiệm, đưa Việt Nam trở thành trung tâm thu hút doanh nghiệp khởi nghiệp trong khu vực ASEAN. (ii) Kích hoạt các ưu đãi về thuế & hạ tầng thông qua việc triển khai hướng dẫn áp dụng thuế suất ưu đãi và thu hút tư nhân đầu tư vào Trung tâm Dữ liệu hạ tầng số

24 Phạm Tiến Đạt, Phạm Hồng Châu Anh, "Phát triển ngân hàng số và cơ chế cảnh báo rủi ro cho Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam", *Tạp chí Ngân hàng*, số 11, 2026, tr. 20.

25 Lê Thị Thùy Vân, Hoàng Tuệ Nhi, "Luận cứ khoa học, thực tiễn và giải pháp xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế ở Việt Nam", *Tạp chí Nghiên cứu Tài chính - Kế toán*, số 05(287), 2025, tr. 19.

26 Nghị quyết số 222/2025/QH15 quy định Điều 24 về chính sách tài chính thử nghiệm có kiểm soát cho dịch vụ tài chính ứng dụng công nghệ (FinTech) và đổi mới sáng tạo.

27 Nghị quyết số 222/2025/QH15 quy định Điều 13 về thành lập các sàn giao dịch, nền tảng giao dịch"; Điều 18 về: "Chính sách tài chính, phát triển thị trường vốn"; Điều 25 về: "Chính sách ưu đãi theo lĩnh vực".

dùng chung cho IFC.[28] (iii) Xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ là cơ quan điều hành IFC áp dụng Điều 25, 26 của Nghị quyết số 2/2025/QH15 để hợp tác với các vườn ươm, đại học quốc tế, hình thành quỹ đầu tư fintech và tổ chức Lễ hội Fintech Việt Nam (*Vietnam Fintech Festival*) thường niên.

(ii) TP. Hồ Chí Minh – Trung tâm Quản lý tài sản & Quỹ đầu tư: Với nền tảng là trung tâm kinh tế đầu tàu, nơi quy tụ hệ sinh thái định chế tài chính lớn nhất cả nước (Sở giao dịch chứng khoán, Ngân hàng, Quỹ đầu tư), TP. Hồ Chí Minh là sự lựa chọn duy nhất và tất yếu để đảm nhận vai trò Trung tâm thị trường vốn & quản lý tài sản.[29] Dù không nêu cụ thể TP. Hồ Chí Minh nhưng nội dung của Nghị quyết số 222/2025/QH15 lại trực tiếp nhắm vào các thế mạnh và hệ sinh thái vốn chỉ có tại TP. Hồ Chí Minh. Đó là các chính sách về thành viên, hoạt động ngân hàng, quyền thành lập công ty quản lý vốn và tự do huy động vốn quốc tế, cũng như thu hút nhà đầu tư chiến lược.[30] Trung tâm tài chính quy mô lớn chỉ có thể phát huy hiệu quả tại một thị trường có đủ độ sâu như TP. Hồ Chí Minh.

Giải pháp thúc đẩy sự phát triển của Trung tâm tài chính quốc tế tại TP. Hồ Chí Minh: (i) đa dạng hóa cấu trúc sản phẩm: áp dụng khoản 10 Điều 3 và Điều 18 để cấp phép các quỹ hoán đổi danh mục mới (*Exchange-Traded Fund*, ETF), đồng thời nghiên cứu triển khai mô hình quỹ hưu trí quốc gia nhằm tạo lực "cầu" nội địa lớn; (ii) thực thi chính sách thu hút vốn ngoại: áp dụng miễn thuế thu nhập cá nhân đối với hoạt động chuyển nhượng vốn (khoản 2b Điều 19), tự do huy động vốn (Điều 11) và cấp visa dài hạn (Điều 20) qua quy trình một cửa; (iii) nâng cấp nguồn nhân lực: phân bổ ngân sách hỗ trợ đào tạo chuyên sâu (CFA, ACCA[31]).[32]

Nhận diện và giải quyết thách thức thực thi trong giai đoạn 1. (i) hoàn thiện khung pháp lý chi tiết & năng lực giám sát, vì Nghị quyết số 222/2025/QH15 là luật khung, do vậy cần các nghị định và thông tư chi tiết về DeFi, stablecoin (tiền mã hóa ổn định) v.v... Các cơ quan giám sát cần có đội ngũ đủ trình độ để theo kịp thị trường, do đó cần thành lập tổ công tác đặc biệt để đôn đốc việc ban hành văn bản hướng dẫn. Áp dụng cơ chế tại điểm b khoản 2 Điều 21 của Nghị quyết số 222/2025/QH15 để thuê chuyên gia quốc tế làm việc cho cơ quan giám sát trong giai đoạn đầu, (ii) do rủi ro an ninh mạng cần miễn thuế nhập khẩu cho các thiết bị và phần mềm an ninh mạng chuẩn Quốc tế.[33] Cơ quan giám sát cần bắt buộc các doanh nghiệp, định chế tài chính hoạt động trong IFC phải áp dụng quy chuẩn bảo mật thông tin theo tiêu chuẩn quốc tế (như ISO/IEC 27001) để ngăn chặn rủi ro rò rỉ dữ liệu. (iii) cạnh tranh khu vực, vì lợi thế cạnh tranh nằm ở tốc độ triển khai và tính vượt trội của Nghị quyết

28 Nghị quyết số 222/2025/QH15 quy định Điều 19; Điều 27 quy định về chính sách phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

29 Phạm Quang Huy, "Tiền kỹ thuật số và định hướng chính sách phát triển Trung tâm tài chính quốc tế toàn diện tại TP. Hồ Chí Minh", *Tạp chí Nghiên cứu Tài chính - Kế toán*, số 04(310), 2026

30 Nghị quyết số 222/2025/QH15 quy định Điều 10 về đăng ký, công nhận và chấm dứt tư cách thành viên; Điều 11 về quyền của Thành viên và nhà đầu tư nước ngoài; Điều 17 về chính sách về hoạt động ngân hàng; Điều 26 về chính sách đối với nhà đầu tư chiến lược.

31 Hiệp hội Kế toán Công chứng Vương quốc Anh (Association of Chartered Certified Accountants) ACCA, cung cấp chương trình đào tạo và chứng chỉ chuyên môn về kế toán, kiểm toán, tài chính và quản trị. Chuyên gia phân tích tài chính (Chartered Financial Analyst) CFA.

32 Khoản 3 Điều 21 Nghị quyết số 222/2025/QH15.

33 Nghị quyết số 222/2025/QH15 quy định khoản 5 Điều 27 về chính sách phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

số 222/2025/QH15. Cụ thể cần phải hành động nhanh để biến các ưu đãi của Nghị quyết số 222/2025/QH15 (như miễn thuế thu nhập cá nhân, miễn trừ trách nhiệm trong sandbox) thành hiện thực, tạo ra một môi trường làm việc và đầu tư hấp dẫn hơn hẳn so với các nước láng giềng.

- *Giai đoạn 2:* Trở thành trung tâm hàng đầu Đông Nam Á (2030-2040). Sau khi đã xây dựng thành công hai mũi nhọn là Fintech tại IFC Đà Nẵng và Quản lý tài sản tại IFC Hồ Chí Minh. IFC Việt Nam sẽ chuyển từ mô hình vệ tinh chuyên biệt sang vai trò của một trung tâm hàng đầu Đông Nam Á. Mục tiêu của giai đoạn này không chỉ là thu hút, mà là dẫn dắt và tạo ra thị trường. Định hướng chiến lược cho giai đoạn 2 bao gồm:

Thứ nhất, làm sâu sắc các thị trường cốt lõi và mở rộng sang các lĩnh vực phức tạp. Cụ thể, (i) phát triển Ngân hàng Đầu tư (*Investment banking*, IB), sáp nhập và mua lại doanh nghiệp (*Mergers and acquisitions*, M&A) dựa trên nội dung Điều 11 và Điều 17 của Nghị quyết số 222/2025/QH15, thu hút các định chế tài chính hàng đầu thế giới (Goldman Sachs, J.P. Morgan) đặt trụ sở tại TP. Hồ Chí Minh để phục vụ huy động vốn của các doanh nghiệp khởi nghiệp startup. (ii) Xây dựng thị trường phái sinh phức tạp: cần cấp phép cho các sản phẩm phức tạp hơn để phòng ngừa rủi ro như: quyền chọn trên cổ phiếu đơn lẻ, hợp đồng tương lai lãi suất, và các sản phẩm phái sinh trên ngoại hối. Quy định tại khoản 10 Điều 3 Nghị quyết số 222/2025/QH15 là căn cứ pháp lý để thực hiện với mục tiêu cung cấp bộ công cụ quản trị rủi ro tài chính toàn diện, giúp IFC Việt Nam cạnh tranh trực tiếp với Singapore và Hong Kong. (iii) Liên quan đến việc hình thành trung tâm tái bảo hiểm khu vực, các chính sách tại khoản 2a Điều 3 và khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 222/2025/QH15 là cơ sở pháp lý với mục tiêu giữ lại một phần lớn phí tái bảo hiểm trong nước, giảm sự phụ thuộc vào nước ngoài và tăng cường an toàn cho toàn hệ thống.

Thứ hai, hội nhập sâu rộng và trở thành cửa ngõ vốn cho nền kinh tế Việt Nam. Cụ thể, (i) trở thành sàn IPO quốc tế cho doanh nghiệp Việt: cho phép doanh nghiệp niêm yết và huy động vốn bằng ngoại tệ (USD) ngay tại IFC Việt Nam theo chuẩn mực toàn cầu với mục tiêu giúp doanh nghiệp Việt tiếp cận vốn quốc tế với chi phí thấp hơn và thủ tục thuận lợi hơn. (ii) Nâng hạng thị trường: thông qua các tiêu chuẩn cao về quản trị, minh bạch, và bảo vệ nhà đầu tư tại IFC. Củng cố và đẩy nhanh tiến trình nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam từ thị trường mới nổi lên tiêu chuẩn thị trường mới nổi tiên tiến, từ đó thu hút vốn đầu tư gián tiếp (USD) từ các quỹ theo dõi chỉ số.

- *Giai đoạn 3:* Vươn tầm IFC core (IFC lõi/đầy đủ) có ảnh hưởng tại Châu Á (sau 2040). Giai đoạn này, vai trò của IFC Việt Nam không phải là thay thế Hồng Kông, Tokyo hay Thượng Hải, mà là trở thành một cầu nối chiến lược trong mạng lưới tài chính châu Á. Cụ thể, (i) là cầu nối giữa Đông Bắc Á và Đông Nam Á: IFC Việt Nam sẽ có thể dẫn luồng vốn rất lớn từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc thâm nhập vào thị trường ASEAN. (ii) IFC Việt Nam có tiềm năng trở thành cầu nối giữa Nam Á và Đông Nam Á, vì các tập đoàn và quỹ đầu tư từ Ấn Độ khi muốn mở rộng sang thị trường ASEAN cũng sẽ xem IFC Việt Nam là một cửa ngõ hiệu quả. (iii) Trung tâm chuyên môn hóa quyền lực, IFC Việt Nam sẽ trở thành hình mẫu và tiếng nói dẫn dắt của Châu Á trong các lĩnh vực tài chính thế hệ mới (tài chính xanh, fintech, tài sản số).

3. Kết luận

Việt Nam là nước có nền kinh tế phát triển khá ấn tượng, với trình độ công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao đang ngày càng phát triển thì việc vận hành và phát triển một Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam là rất khả thi và hứa hẹn mang lại hiệu quả to lớn cho nền kinh tế. Các điều kiện cần và đủ để vận hành Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam đã có, vấn đề là cách thức triển khai và thực hiện trên thực tế. Hiện nay, Đảng và Nhà nước ta đang dành sự ưu tiên trong việc đảm bảo các điều kiện về công nghệ, nhân lực, hàng hóa và hoàn thiện khung pháp lý để tạo nền tảng cho sự vận hành và phát triển của Trung tâm tài chính quốc tế. Với sự quyết liệt này chắc chắn Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam sẽ vận hành thông suốt và phát triển bền vững. ●

Tài liệu tham khảo

[1] Vũ Kim Hạnh Dung, "Dự thảo quy định giải quyết tranh chấp tại Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam và đề xuất hoàn thiện", *Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp*, số 03(506), 2025 [trans: Vu Kim Hanh Dung, "Draft regulations on dispute resolution at the Vietnam international financial centre and recommendations for improvement", *Legislative Studies Journal*, Vol. 506(03), 2025]

[2] Phạm Tiến Đạt, Phạm Hồng Châu Anh, "Phát triển ngân hàng số và cơ chế cảnh báo rủi ro cho Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam", *Tạp chí Ngân hàng*, số 11, 2026 [trans: Pham Tien Dat, Pham Hong Chau Anh, "Digital banking development and risk warning mechanism for the international financial center in Vietnam", *Banking Magazine*, No. 11, 2026]

[3] Tan Khee Giap, Chen Kang, "Singapore's dichotomized financial system", trong Asian Development Bank (ed.), *Financial Markets and Sound Practices in Asia*, Asian Development Bank, Manila, 2000

[4] Phạm Quang Huy, "Tiền kỹ thuật số và định hướng chính sách phát triển Trung tâm tài chính quốc tế toàn diện tại TP. Hồ Chí Minh", *Tạp chí Nghiên cứu Tài chính - Kế toán*, số 04(310), 2026 [trans: Pham Quang Huy, "Digital currency and policy directions for developing a comprehensive international financial center in Ho Chi Minh City", *Journal of Finance and Accounting Research*, Vol 310(04), 2026]

[5] Đặng Thành Lê, Đỗ Thành Đô, "Chính sách phát triển Trung tâm tài chính quốc tế ở Việt Nam – Kinh nghiệm quốc tế và hàm ý chính sách", *Tạp chí điện tử Quản lý nhà nước*, 2026 [trans: Dang Thanh Le, Do Thanh Do, "Policy on developing international financial centers in Vietnam: International experience and policy implications", *Electronic Journal of State Management*, 2026]

[6] Phan Hoàng Long, Phùng Tấn Hải Triều, "Xây dựng một trung tâm tài chính quốc tế – cơ sở lý thuyết và hàm ý thực tiễn cho thành phố Đà Nẵng", *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, số 294, 2021 [trans: Phan Hoang Long, Phung Tan Hai Trieu, "Developing an international financial center: Theoretical foundations and practical implications for Da Nang city", *Journal of Economics and Development*, No. 294, 2021]

[7] Vương Quốc Thắng, "Tác động của Trung tâm tài chính quốc tế đến đổi mới sáng tạo và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam", *Tạp chí Nghiên cứu Tài chính - Kế toán*, số 11(300), 2025 [trans: Vuong Quoc Thang, "IFC's impact on innovation and competitiveness of Vietnamese enterprises", *Journal of Finance and Accounting Research*, Vol. 300(11), 2025]

[8] Lê Thị Thùy Vân, Hoàng Tuệ Nhi, "Luận cứ khoa học, thực tiễn và giải pháp xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế ở Việt Nam", *Tạp chí Nghiên cứu Tài chính - Kế toán*, số 05(287), 2025 [trans: Le Thi Thuy Van, Hoang Tue Nhi, "Scientific and practical arguments and solutions for establishing an international financial center in Vietnam", *Journal of Finance and Accounting Research*, Vol. 287(05), 2025]